|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL**  **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  Bản án số: 257/2022/HS-ST Ngày: 25/11/2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thắng

Bà Hồ Thị Việt Hòa

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Thùy Vân **-** Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Quận BTL, thành phố Hà Nội.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022 Tòa án nhân dân quận BTL xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 273/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân Q, sinh năm 1983; ĐKHKTT: TDP T, phường X, quận BTL, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc : Kinh ; Giới tính : Nam ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt Nam ; Con ông : Đỗ Văn V (chết) và bà: Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị G); Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: -Bản án số 76/HSST ngày 02/7/2001 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 tháng về tội Cố ý gây thương tích; Bản án số 23/HSST ngày 21/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản; Bản án số 71/HSST ngày 24/2/2009 của Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; Bản án số 37/HSST ngày 31/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội Cướp tài sản; Tạm giữ, tạm giam: 07/8/2022 *(*có mặt).

Người bị hại : Chị Hoàng Thị N – Sinh 1988 ; ĐKHKTT và nơi ở : Khu T, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 30 phút ngày 07/8/2022, tổ công tác công an phường X bắt quả tang đối tượng Đỗ Xuân Q đang có hành vi trộm cắp tài sản tại nhà số 12, ngõ 256 đường X, phường X, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Vật chứng thu giữ của Đỗ Xuân Q: 01 (một) xe máy Honda Airblade, màu xanh đen, BKS: 19D1-211\*\*, số máy JF6SE26399\*\*, số khung: 6329KZ1991\*\* đã qua sử dụng.

Ngày 07/8/2022, cơ quan CSĐT - Công an quận BTL, thành phố Hà Nội đã ra yêu cầu định giá tài sản số 235 đối với tài sản Q trộm cắp.

Kết luận định giá tài sản số 395 ngày 07/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Xe máy Honda Airblade, màu xanh đen BKS 19D - 211.8\* đã qua sử dụng trị giá 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 00h00’ ngày 07/8/2022, Đỗ Xuân Q một mình đi bộ qua ngõ 256 đường X, phường X, quận BTL, Hà Nội thấy nhà số 12 đang xây dựng nên đã nảy sinh ý định vào xem có tài sản gì sẽ trộm cắp. Q mở lưới thép B40 và tấm gỗ dựng ở cửa ra vào nhà đi vào bên trong thấy chiếc Honda Airblade, màu xanh đen, BKS 19D1 – 911\*\* của chị Hoàng Thị N (SN 1988, HKTT: Khu T, T, Tân Sơn, Phú Thọ) phủ chiếu bên trên để ở bên trái tính từ cửa ra vào. Chị N là công nhân xây dựng đang ngủ trên tầng 2 của ngôi nhà. Q bỏ chiếu xuống nền nhà kiểm tra thấy xe khóa cổ nên Q đứng bên trái xe, dùng 2 tay kéo xe dần ra ngoài cửa. Khi Q kéo xe ra đến đống gạch để trước cửa nhà thì gặp anh Trần Anh D (sinh năm: 1982; HKTT: TDP Trung 4 phường X, BTL, Hà Nội). Thấy Q đang dắt xe bị khóa cổ có biểu hiện nghi vấn anh D đã hô “Trộm, trộm”. Đúng lúc này tổ công tác công an phường X đang đi tuần tra qua đã phối hợp bắt giữ Q cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Xuân Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên, mục đích của Q là trộm cắp là để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Cơ quan điều tra đã xác minh, tra cứu chiếc xe Honda Airblade, màu xanh đen, BKS 19D1 – 211\*\*, đăng ký chính chủ tên chị Hoàng Thị N nên ngày 22/9/2022 đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại xe cho chị N. Chị N đã nhân lại xe và không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 268/CT-VKS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận BTL đã truy tố: Đỗ Xuân Q về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Xuân Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng số 268/CT-VKS ngày 09/11/2022 và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Bị cáo Đỗ Xuân Q từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Đỗ Xuân Q đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BTL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản kết luận định giá tài sản, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.
3. Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 00h00’ ngày 07/8/2022, tại nhà số 12 ngõ 256 đường X, phường X, quận BTL, Hà Nội, Đỗ Xuân Q đang thực hiện hành trộm cắp chiếc xe máy Honda Airblade, màu xanh đen BKS 19D – 211.\*\* trị giá 28.000.000 đồng của chị Hoàng Thị N thì bị quần chúng nhân dân và Công an phường X bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Đỗ Xuân Q đã phạm tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.
4. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến tài sản được luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội. Nhân thân bị cáo có 04 tiền án đã được xóa án tích. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.
5. Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:
   * Tình tiết tăng nặng: không có.
   * Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi trao trả cho người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.
6. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên tòa không xem xét giải quyết.
7. Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
8. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136, Điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Xuân Q phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Xuân Q 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2022.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận**:   * Bị cáo; * Người bị hại (Nếu có); * Người bào chữa (Nếu có); * Viện kiểm sát nhân dân quận BTL; * Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội; * Công an quận BTL; * Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội; * Lưu hồ sơ, văn phòng. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Lê Thị Minh Huệ** |